

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT- BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho nhà máy điện Duyên Hải 2 của Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam và Hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam (địa chỉ tại ấp Mù U, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh) xả nước thải sau xử lý từ nhà máy điện Duyên Hải 2 (địa chỉ tại Trung tâm Điện lực Duyên Hải, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh), gồm: nước làm mát, nước thải từ hệ thống khử lưu huỳnh bằng nước biển sau quá trình sục khí, nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn vào nguồn nước (không bao gồm: nước thải sinh hoạt, nước thải nhiễm than, nước thải nhiễm dầu, nước thải công nghiệp khác) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: vùng nước biển ven bờ xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

2. Vị trí xả nước thải: xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $105^{\circ}30'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ ):

X = 1060069 ; Y = 614032.

3. Phương thức xả nước thải: nước thải (gồm: nước làm mát, nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn, nước thải hệ thống khử lưu huỳnh bằng nước biển sau quá trình sục khí) được dẫn vào tuyến cống ngầm ra bể chuyển tiếp tại bờ biển, sau đó tiếp tục chảy vào đường ống ngầm xả ra vùng nước biển ven bờ xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo phương thức tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: liên tục 24 giờ/ngày đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 5.110.368 m<sup>3</sup>/ngày đêm, trong đó:

a) Nước làm mát: 4.389.120 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

b) Nước thải từ hệ thống khử lưu huỳnh bằng nước biển: 720.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

c) Nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn: 1.248 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải: thông số và nồng độ chất lượng nước thải tương đương chất lượng nước biển tại công trình khai thác nước biển từ vùng biển ven bờ xã Dân Thành. Riêng các thông số: pH trong khoảng từ 5,5 đến 9; Clo dư không vượt quá 1,0mg/l; nhiệt độ không vượt quá 6,5°C so với nhiệt độ nước đầu vào (tại công trình khai thác) và tối đa không vượt quá 40°C trước khi xả ra vùng nước biển ven bờ xã Dân Thành.

7. Thời hạn của giấy phép: 10 (mười) năm.

**Điều 2.** Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam chỉ được phép xả nước thải vào nguồn nước theo nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012 và các cam kết của Công ty trong Hồ sơ đề nghị cấp phép.

3. Thực hiện quan trắc tự động, liên tục:

a) Chất lượng nước đầu vào tại vị trí công trình khai thác nước biển từ vùng biển ven bờ xã Dân Thành với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, COD, TSS, Clorine, Amoni, Sunfua.

b) Nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn tại vị trí trước khi xả vào bể sục khí với các thông số: nhiệt độ, pH, TSS, COD, Clo dư và lưu lượng nước thải.

c) Nước thải (gồm: nước làm mát, nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn, nước thải từ hệ thống khử lưu huỳnh bằng nước biển sau quá trình sục khí) tại vị trí sau bể sục khí, trước khi xả ra biển với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, COD, TSS, Clo dư, Amoni, Sunfua và lưu lượng nước thải.

4. Thực hiện quan trắc định kỳ:

a) Quan trắc định kỳ chất lượng nước thải theo tần suất ba (03) tháng/lần tại vị trí tại bể chuyển tiếp trước khi xả ra vùng biển ven bờ xã Dân Thành đối với các thông số quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển QCVN 10-MT:2015/BTNMT, gồm: Phosphat, Florua, Xyanua, Asen,

Cadimi, Chì, Crom (VI), Tổng Crom, Đồng, Kẽm, Mangan, Sắt, Thủy ngân, Tổng Phenol, Tổng dầu mỡ khoáng, Coliform.

b) Quan trắc nước làm mát đầu vào (tại công trình khai thác) theo quy định của Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển để giám sát chất lượng nước thải trước khi xả ra vùng biển ven bờ xã Dân Thành đảm bảo đạt yêu cầu quy định tại khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này.

5. Trước khi đưa nhà máy điện Duyên Hải 2 vào vận hành phải hoàn thành việc lắp đặt, đưa vào vận hành thiết bị quan trắc tự động các thông số quy định tại khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này.

6. Đối với nước thải sinh hoạt, sản xuất sau xử lý (bao gồm: nước thải sinh hoạt, nước thải nhiễm than, nước thải nhiễm dầu, nước thải công nghiệp khác của nhà máy điện Duyên Hải 2) thực hiện như sau:

a) Tái sử dụng hoàn toàn nước thải sau xử lý, không xả ra nguồn nước; thu gom, vận hành các hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT cột B trước khi tái sử dụng; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu và phải ngừng ngay việc tái sử dụng nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

b) Hoàn thành việc lắp đặt hệ thống và thực hiện quan trắc tự động, liên tục nước thải sau xử lý từ hệ thống xử lý nước thải công nghiệp trước khi đưa vào bể chứa nước tái sử dụng với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, COD, TSS, Amoni và lưu lượng nước thải.

c) Quan trắc định kỳ nước thải sau xử lý theo quy định tại Quyết định phê duyệt báo cáo tác động môi trường của dự án “Nhà máy điện Duyên Hải 2”. Riêng các thông số: nhiệt độ, pH, DO, COD, TSS, Amoni của nước thải công nghiệp khác không phải thực hiện quan trắc định kỳ khi đã thực hiện quan trắc tự động, liên tục.

7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục; thu gom, xử lý và quản lý nước thải nguy hại phát sinh theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường ở Trung ương và địa phương; kết nối camera và kết quả quan trắc tự động về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh; chuẩn bị nhân lực, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết để sẵn sàng ứng phó, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước, đồng thời báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố, bất thường đối với hệ thống xử lý nước thải.

9. Trường hợp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường có nội dung quy định về chất lượng, quan trắc, giám sát đối với các loại nước thải xả ra nguồn nước (gồm: nước làm mát, nước thải từ hệ thống khử lưu huỳnh bằng nước biển sau quá trình sục khí, nước thải từ hệ thống lọc nước nhiễm mặn) khác với Giấy phép này thì thực hiện theo quy định của Giấy phép.

10. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) gửi báo cáo hoạt động xả nước thải vào nguồn nước của nhà máy điện Duyên Hải 2 gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh theo quy định.

Trường hợp, trong quá trình xả nước thải có thay đổi khác với các quy định tại Giấy phép này, Công ty phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh;
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Môi trường;
- Công ty TNHH Janakuasa Việt Nam (02);
- Lưu: VT, VPMC, HSCP (TNN-NT-038.20) (02), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Võ Tuấn Nhân**